

BÁO CÁO
Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018
và phương hướng, nhiệm vụ năm 2019

Thực hiện Kế hoạch số 446/KH-HĐND ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc tổ chức kỳ họp thứ 10 Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2021, Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2019, như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành các văn bản chỉ đạo:

- Công văn số 430/UBND-NC ngày 02 tháng 02 năm 2018 về việc nắm tình hình báo cáo việc sử dụng tài sản công, tặng quà và nhận quà tặng không đúng quy định trong dịp Tết Mậu Tuất năm 2018;

- Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2018 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018;

- Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2018 thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020;

- Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2018 về việc đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2017;

- Quyết định số 1006/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2018 về việc thành lập Tổ công tác đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2017;

- Công văn số 1368/UBND-NC ngày 07 tháng 5 năm 2018 về việc triển khai thực hiện chương trình công tác năm 2018 về phòng, chống tham nhũng.

b) Qua công tác lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, các cấp đã chủ động thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng có hiệu quả; kịp thời xây dựng các chương trình, kế hoạch, tập trung triển khai thực hiện các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố. Đồng thời, tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về

việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; tăng cường chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở nên hầu hết đơn vị, địa phương đã nghiêm túc thực hiện.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Ủy ban nhân dân thành phố đã chỉ đạo sở, ban ngành thành phố và Ủy ban nhân dân quận, huyện thực hiện thường xuyên việc tuyên truyền để cán bộ, công chức và Nhân dân nâng cao hiểu biết pháp luật về phòng, chống tham nhũng, gắn việc thực hiện phòng, chống tham nhũng với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh để tăng cường giáo dục phẩm chất đạo đức, lối sống, phát huy tinh thần trách nhiệm tận tụy với công việc của đội ngũ cán bộ, công chức và Nhân dân;

b) Tiếp tục chỉ đạo tuyên truyền, quán triệt thực hiện nghiêm nội dung cơ bản của Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, Kết luận số 21-KL/TW Hội nghị Trung ương 5 (khóa XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07 tháng 12 năm 2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng, Kết luận số 10-KL/TW ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X), Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 25 tháng 8 năm 2016 của Thành ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và thực hành tiết kiệm, Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng, Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03 tháng 01 năm 2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản, Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Tổng Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập;

c) Qua đó công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng được các cấp quan tâm thực hiện tích cực bằng nhiều hình thức như: Hội nghị triển khai quán triệt, thông qua các cuộc hội họp, sinh hoạt của cơ quan, đơn vị hoặc bằng panô, tờ rơi, tài liệu bướm; đã tổ chức được 2.332 cuộc với 105.354 lượt cán bộ, công chức và Nhân dân tham gia, tuyên truyền trên sóng phát thanh được 6.276 cuộc với tổng thời lượng là 48.453 phút.

3. Về thực hiện biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Sở, ban, ngành, địa phương đã thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch trong hoạt động tại cơ quan; xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; xây dựng quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của sở, ngành, địa phương mình và đã thực hiện tốt.

b) Việc kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập:

- Thành phố có 92 cơ quan, tổ chức, đơn vị trong diện thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2017 và 92 cơ quan, tổ chức, đơn vị báo cáo thực hiện xong (đạt 100%), với 8.280 cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện phải kê khai; số người đã thực hiện kê khai tài sản là 8.279 người, đạt tỷ lệ 99,99%, chưa thực hiện kê khai là 01 người (do đang đi học tập ở nước ngoài thuộc Bệnh viện Đa khoa thành phố Cần Thơ), chiếm tỉ lệ 0,01%;

- Việc công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập: Kết quả 92 cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc phải công khai và đã thực hiện công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập, đạt tỷ lệ 100%; số Bản kê khai đã công khai 8.279 bản, đạt tỷ lệ 100%, trong đó công khai theo hình thức niêm yết 6.209 bản, chiếm tỷ lệ 75%; công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp 2.070 bản, chiếm tỷ lệ 25%.

c) Việc xây dựng và thực hiện quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn:

Việc ban hành các quy định, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu của thành phố đều được trình thông qua các kỳ họp Hội đồng nhân dân thành phố quyết định phê duyệt theo quy định của pháp luật. Các đơn vị, địa phương đã thực hiện tốt việc công khai, minh bạch trong hoạt động, các quy định về thủ tục, trình tự, các loại giấy tờ cần thiết như: Lịch tiếp công dân, lịch trả kết quả đều được niêm yết công khai để tổ chức, cá nhân có yêu cầu thực hiện quyền, nghĩa vụ trong hoạt động giao dịch hành chính công. Thực hiện tốt việc công khai phân bổ dự toán, tình hình và kết quả sử dụng kinh phí ngân sách, sử dụng tài sản, mua sắm trang thiết bị, sử dụng kinh phí tiết kiệm nhằm tăng thu nhập cho cán bộ, công chức.

d) Việc đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển cán bộ, công chức; việc xây dựng quy tắc ứng xử, quy tắc nghề nghiệp:

- Công tác quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng, bổ nhiệm, luân chuyển, kỷ luật, nâng lương, khen thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện đúng quy trình, thủ tục theo quy định, công khai minh bạch; việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức từ đầu năm đến nay đã chuyển đổi vị trí công tác 259 cán bộ, công chức, viên chức;

- Thực hiện tốt quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, quy tắc nghề nghiệp. Sở, ban ngành thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện đã niêm yết tại trụ sở cơ quan bảng quy tắc ứng xử để công dân biết và giám sát việc ứng xử, thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; một số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã thành lập đường dây nóng.

đ) Về xem xét, xử lý người đứng đầu cơ quan, tổ chức khi để xảy ra tham nhũng:

Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ và Nghị định số 211/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách; vì vậy khi người đứng đầu các cơ quan, đơn vị để xảy ra tình trạng tham nhũng thì có hình thức xử lý nghiêm minh, đúng quy định của pháp luật, điển hình như trường hợp vi phạm của Thanh tra Sở Giao thông vận tải, theo phân cấp quản lý thành phố đã xử lý nghiêm túc từng trường hợp người đứng đầu đúng theo quy định.

e) Về công tác cải cách hành chính:

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường ý thức trách nhiệm, năng lực, hiệu quả công tác cũng như biện pháp phòng, ngừa hành vi tham nhũng; thường xuyên rà soát thủ tục hành chính không còn phù hợp, không cần thiết để kịp thời bãi bỏ, sửa đổi hoặc ban hành mới cho phù hợp theo quy định; tăng cường công tác kiểm tra đột xuất nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm, hiệu quả công tác cũng như biện pháp phòng ngừa tham nhũng. Áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào các cơ quan hành chính Nhà nước. Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế “Một cửa”, “Một cửa liên thông”, các phần mềm quản lý văn bản và phần mềm quản lý chuyên ngành.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra

Trong năm 2018, Thanh tra các ngành, các cấp đã triển khai thực hiện 220 cuộc thanh tra, kiểm tra, đạt 115,8% kế hoạch năm (trong đó có 112 cuộc thanh tra hành chính và 108 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành). Qua thanh tra, kiểm tra phát hiện sai phạm 8,40 tỷ đồng; kiến nghị thu hồi 7,79 tỷ đồng, kiến nghị xử lý khác 618 triệu đồng (đã thu hồi 6,65 tỷ đồng); kiến nghị kiểm điểm trách nhiệm 15 tập thể và 34 cá nhân, chuyển cơ quan điều tra 01 vụ, 04 người; ban hành 1.219 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 11,3 tỷ đồng, đã thu nộp ngân sách Nhà nước 10,5 tỷ đồng.

5. Về kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và kế hoạch thực thi Công ước Liên hiệp quốc về chống tham nhũng

Quan tâm, chỉ đạo tổ chức thực hiện thường xuyên, đồng bộ và có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định của pháp luật và các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể đã đề ra để thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn thành phố đạt hiệu quả và đảm bảo yêu cầu đề ra.

6. Phát huy vai trò của xã hội

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội và các cơ quan báo chí đã phối hợp thực hiện tốt trách nhiệm trong công tác phòng ngừa, đấu tranh phê phán các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; kịp thời nêu gương điển hình người tốt, việc tốt trong xã hội, phản ánh đúng, chính xác tình hình phát triển kinh tế, chính trị, xã hội, những đổi thay tích cực trong công tác đấu tranh ngăn ngừa và cương quyết đấu tranh, xử lý tiêu cực, tham nhũng, góp phần tích cực vào việc củng cố lòng tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước ở địa phương. Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và Thanh tra thành phố trong công tác phòng, chống tham nhũng.

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

a) Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố luôn quan tâm, chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng. Xác định công tác phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của thành phố không những trong năm 2018 mà suốt cả giai đoạn thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và những năm tiếp theo. Quan tâm đẩy mạnh công tác lãnh đạo, chỉ đạo sở, ngành, địa phương thường xuyên thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trên các lĩnh vực quản lý nhà nước, góp phần làm trong sạch bộ máy nhà nước, tạo được niềm tin của Nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng;

b) Nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương đã tổ chức tốt việc triển khai Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản có liên quan về phòng, chống tham nhũng; xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, điều hành của cơ quan hành chính nhà nước;

c) Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị; nhiều hình thức tuyên truyền phong phú, linh hoạt, phù hợp với từng đối tượng, từng điều kiện, hoàn cảnh cụ thể nên đạt hiệu quả thiết thực;

d) Công tác thanh tra, kiểm tra các vụ việc tham nhũng được các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền, các địa phương thực hiện nghiêm túc, kiến nghị xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật;

đ) Cơ quan, ban, ngành là đầu mối tiếp xúc giải quyết công việc của Nhân dân đã công khai và đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm phiền hà, tiết kiệm chi phí, được Nhân dân đồng tình ủng hộ;

e) Việc công khai minh bạch về tài sản, thu nhập; việc mua sắm, sử dụng trang thiết bị làm việc, chi tiêu nội bộ trong cơ quan, đơn vị đã được thực hiện công khai đúng quy định.

2. Hạn chế

a) Việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng có nơi chưa thường xuyên, đồng bộ, hiệu quả chưa cao. Ý thức trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu về thực hiện nhiệm vụ công tác phòng, chống tham nhũng còn hạn chế;

b) Công tác phối hợp về phòng, chống tham nhũng, nhất là trong phát hiện, đấu tranh xử lý hành vi tham nhũng còn hạn chế;

c) Việc tự kiểm tra, giám sát phát hiện tham nhũng, giải quyết tố cáo trong nội bộ chưa được quan tâm đúng mức, còn biểu hiện né tránh, ngại va chạm;

d) Công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật phòng, chống tham nhũng ở một số cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện chưa thường xuyên, chưa chuyên sâu;

đ) Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhiều cơ quan, đơn vị chưa có kế hoạch, căn cứ theo quy định nên thực hiện còn lúng túng;

e) Việc thực hiện kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập qua kiểm tra cũng còn những sai sót ở một số đơn vị, địa phương.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2019

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03 tháng 01 năm 2014 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07 tháng 12 năm 2015 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ nhằm giáo dục, nâng cao ý thức trách nhiệm của đảng viên, cán bộ, công chức và Nhân dân về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

2. Tiếp tục triển khai, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI; Luật Phòng, chống tham nhũng; Chiến lược phòng, chống tham nhũng của Chính phủ; các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay; Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Chương trình số 09-CTr/TU ngày 06 tháng 6 năm 2016 của Thành ủy; Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 25 tháng 8 năm 2016 của Thành ủy; Kế hoạch số 33-KH/TU ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Ban thường vụ Thành ủy; Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2016; Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố; Công văn số 1965/UBND-NC ngày 26 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Kế hoạch số 31-KH/TU ngày 12 tháng 4 năm 2017 của Ban thường vụ Thành ủy; Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23 tháng 02 năm

2018 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2018 về việc thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020.

3. Xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng Luật Phòng, chống tham nhũng để nâng cao trình độ, năng lực cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác phòng, chống tham nhũng. Bám sát và triển khai đồng bộ có hiệu quả các giải pháp phòng, chống tham nhũng theo Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn Luật Phòng, chống tham nhũng.

4. Tiếp tục thực hiện công tác rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, cơ chế, chính sách, chế độ, định mức để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới cho phù hợp tình hình thực tế.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, trọng tâm là những lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng như: Quản lý, sử dụng đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, thu chi ngân sách, quản lý sử dụng, mua sắm tài sản công. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan bảo vệ pháp luật trong việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các hành vi tham nhũng. Tiến hành xử lý nhanh các vụ việc sau thanh tra.

6. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị; phát huy tốt vai trò giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức đoàn thể trong công tác phòng, chống tham nhũng, đặc biệt là giám sát của người dân và của cơ quan truyền thông báo chí.

7. Thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý hành chính ở tất cả các cơ quan, đơn vị, địa phương. Xây dựng rõ chế độ, trách nhiệm, tiêu chuẩn cho từng loại cán bộ, công chức; cơ chế tuyển dụng, bổ nhiệm, đề bạt rõ ràng và có kế hoạch; cơ chế kiểm soát chặt chẽ hoạt động của cán bộ, công chức; áp dụng chế độ khen thưởng, kỷ luật nghiêm minh, công bằng; thực hiện công khai hóa việc quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển, tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức cũng như việc xử lý, kỷ luật nghiêm cán bộ, công chức, viên chức khi vi phạm pháp luật.

8. Triển khai thực hiện tốt việc minh bạch tài sản, thu nhập năm 2018 theo Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Tổng Thanh tra Chính phủ.

9. Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ Quy định việc thực hiện kết luận thanh tra.

10. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, kiểm tra, rà soát thủ tục hành chính không còn phù hợp, không cần thiết để kịp thời kiến nghị về Trung ương sửa đổi, bổ sung theo quy định.

Trên đây là Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2019./.

(Đính kèm Biểu mẫu thống kê số liệu chủ yếu về công tác phòng, chống tham nhũng)

Nơi nhận:

- TT. TU;
- Đại biểu HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- Ban Nội chính TU;
- Sở, ban, ngành TP;
- UBND quận, huyện;
- VP UBND TP (2, 3AE, 6);
- Lưu: VT, H.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Thành Thống